

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN BIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **08/2018/HS-ST**
Ngày 24 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Chơn.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Mộng Lành.**

2. Bà **Nguyễn Ngọc Duyên.**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Việt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện An Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Nghị - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Hoàng N, sinh ngày 06/6/1997 tại huyện P, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Võ Văn M và bà Huỳnh Diệu L; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/01/2018 cho đến nay (Có mặt).

Bị hại:

Anh Võ Văn T, sinh năm 1981 (Có mặt);

Nơi cư trú: Ấp B, xã N, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 09/01/2018, Võ Hoàng N đi xe ô tô khách từ Thành phố Hồ Chí Minh đến bến xe Rạch Sỏi – Kiên Giang để gặp bạn là Võ Văn T.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68B1 – 186.19 chạy đến điểm hẹn để rước và chở N đi chơi. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô chở N từ Rạch Giá đi đến nhà trọ B, thuộc ấp X, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang, T và N thuê phòng số 22 để ngủ. Đến khoảng 01 giờ ngày 10/01/2018, lợi dụng lúc T đang ngủ nên N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của T, N lén lút lục ví để trong túi quần của T lấy 200.000đ, lấy giấy tờ xe cùng với chìa khóa xe mô tô. Sau đó, N đi bộ đến chỗ đậu xe, N lén lút mở khóa lấy trộm của Tiến 01 xe mô tô biển kiểm soát 68B1 – 186.19, trị giá theo kết luận định giá là 12.800.000đ, rồi điều khiển chạy đi đến nhà trọ Hồng Châu, Lô 15, căn 24 – 25, thuộc ấp S, xã V, huyện C – Kiên Giang (gần bến xe Rạch Sỏi). N đậu xe tại hàng ba nhà trọ và thuê phòng trọ số 107 nhằm đợi đến giờ để gửi xe lấy trộm lên xe ô tô khách chạy tuyến thành phố Hồ Chí Minh để tiêu thụ. Sau khi T thức dậy phát hiện mất tài sản nên trình báo đến Công an. Đến 01 giờ 50 phút cùng ngày, N đi bộ bên ngoài để ăn tối thì bị Công an xã V, huyện C - Kiên Giang phát hiện mời về trụ sở làm việc, N thừa nhận toàn bộ hành vi toàn bộ hành vi trộm cắp của mình. Sau đó, Công an xã V báo tin và chuyển hồ sơ cùng tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Biên để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Biên thu giữ và đã trả lại cho bị hại Võ Văn T gồm: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68B1 – 186.19, số máy 5C6K174846, số khung C6KOEY174837; 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe máy 68B1 – 186.19 mang tên Võ Văn T và tiền Việt N: 200.000đ.

Tại bản cáo trạng số 07/CTr-VKS ngày 19/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Võ Hoàng N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng pháp luật và xử phạt bị cáo như sau:

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Hoàng N từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đủ tài sản không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

- Ý kiến bị hại: Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm là 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ -

đen, biển kiểm soát 68B1 – 186.19, số máy 5C6K174846, số khung C6KOEY174837; 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe máy 68B1 – 186.19 mang tên Võ Văn T và tiền Việt N: 200.000đ, không yêu cầu gì thêm.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Thưa Hội đồng xét xử, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đã hối hận nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; tại phiên tòa đã làm rõ: Do cần có tiền tiêu xài cá nhân, nên khoảng 01 giờ ngày 10/01/2018, Võ Hoàng N khi thấy bị hại ngủ say đã lén lút lục ví lấy trộm 200.000đ và lấy trộm 01 xe mô tô biển kiểm soát 68B1 – 186.19, của Võ Văn T đậu tại nhà trọ B, thuộc ấp X, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang, trị giá theo kết luận định giá là 12.800.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 13.000.000đ.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, truy tố bị cáo Võ Hoàng N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét về tính chất mức độ, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã làm mất an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Cho nên cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm trọng tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra biết ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm; bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo Võ Hoàng N mức án tương xứng với mức độ, hành vi bị cáo đã gây ra nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại đủ tài sản bị mất gồm: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68B1 – 186.19, số máy 5C6K174846, số khung C6KOEY174837; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy 68B1 – 186.19 mang tên Võ Văn T và tiền Việt Nam 200.000đ, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[7] Về quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên: Xét ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo về hình phạt, trách nhiệm dân sự là phù hợp như Hội đồng xét xử đã phân tích trên.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng N 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam ngày 10 tháng 01 năm 2018.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Võ Văn T đã nhận lại đủ tài sản bị mất gồm: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68B1 – 186.19, số máy 5C6K174846, số khung C6KOEY174837; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy 68B1 – 186.19 mang tên Võ Văn T và tiền Việt N: 200.000đ, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Hoàng N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại đều có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên, tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- THA Dân sự, Hình sự ;
- NTG; CA huyện An Biên;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Chon